

Số: 2516 /QĐ-UBND

Vĩnh Phong, ngày 21 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch phòng, chống các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả heo Châu Phi, giai đoạn 2026 - 2030
trên địa bàn xã Vĩnh Phong**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH PHONG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Chăn nuôi ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thú y, sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 32/2026/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực chăn nuôi và thú y;

Căn cứ Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi;

Căn cứ Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2020/NĐ-CP hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi;

Căn cứ Nghị định số 32/2026/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BNNPTNT ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

Căn cứ Quyết định số 779/QĐ-TTg ngày 02 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch quốc gia phòng, chống các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi, giai đoạn 2026-2030;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế xã tại Tờ trình số 328/TTr-PKT ngày 20 tháng 10 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phòng, chống các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả heo Châu Phi, giai đoạn 2026 - 2030 (Kế hoạch chi tiết đính kèm).

Điều 2. Giao Phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, các ngành có liên quan, trưởng các ấp tổ chức triển khai thực hiện nội dung nhiệm vụ tại kế hoạch này.

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật; lồng ghép từ kinh phí thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng Phòng Kinh tế xã, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, Trưởng ấp các ấp, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- LĐVP;
- Lưu: VT, vvduyen.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Sỹ



KẾ HOẠCH

Phòng, chống các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả heo Châu Phi, giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Vĩnh Phong

Căn cứ Quyết định số 3926/QĐ-UBND, ngày 19 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc ban hành Kế hoạch phòng, chống các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả heo Châu Phi, giai đoạn 2026 - 2030;

Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phong ban hành Kế hoạch phòng, chống các bệnh Cúm gia cầm (CGC), Lở mồm long móng (LMLM) và Dịch tả heo Châu Phi (DTHCP), giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao năng lực quản lý, giám sát, cảnh báo, phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn xã; tổ chức thực hiện có hiệu quả các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, tiêm phòng, giám sát dịch bệnh, kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ, vệ sinh thú y và xử lý ổ dịch.

Chủ động phòng ngừa, phát hiện sớm, cảnh báo và xử lý kịp thời, hiệu quả các ổ dịch CGC, LMLM và DTHCP; hạn chế thấp nhất thiệt hại do dịch bệnh gây ra đối với hoạt động chăn nuôi, bảo đảm an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe cộng đồng, môi trường và góp phần phát triển chăn nuôi ổn định, bền vững trên địa bàn xã.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đối với phòng, chống bệnh cúm gia cầm

Chủ động giám sát, phát hiện sớm và xử lý kịp thời các trường hợp gia cầm mắc bệnh, nghi mắc bệnh; không để dịch bệnh lây lan diện rộng, kéo dài trên địa bàn xã.

Phấn đấu trên 70% tổng đàn gia cầm thuộc diện tiêm phòng bắt buộc được tiêm phòng vắc xin CGC theo kế hoạch và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

Tăng cường giám sát, phát hiện các biến chứng vi rút CGC mới xâm nhập và lưu hành trên địa bàn.

Tổ chức vệ sinh, tiêu độc, khử trùng tại các khu vực chăn nuôi, điểm tập kết, cơ sở giết mổ, nơi buôn bán gia cầm sống và các địa bàn có nguy cơ cao.

2.2. Đối với phòng, chống bệnh Lở mồm long móng

Chủ động phát hiện sớm, xử lý kịp thời, không chểnh Leisure quả các ổ dịch LMLM, hạn chế thấp nhất thiệt hại do dịch bệnh gây ra.

Phần đầu trên 70% tổng đàn gia súc thuộc diện tiêm phòng bắt buộc được tiêm phòng vắc xin LMLM theo quy định và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

Tăng cường giám sát đàn gia súc, nhất là tại các khu vực có tổng đàn lớn, khu vực có nguy cơ cao và các hộ chăn nuôi có hoạt động mua bán, vận chuyển gia súc.

Chủ động thực hiện các biện pháp vệ sinh, tiêu độc, khử trùng và kiểm soát vận chuyển gia súc, sản phẩm động vật nhằm hạn chế nguy cơ phát sinh, lây lan dịch bệnh.

2.3. Đối với phòng, chống bệnh Dịch tả heo Châu Phi

Chủ động giám sát, phát hiện và xử lý kịp thời các ổ dịch DTHCP.

Phần đầu giảm tối thiểu 30% số ổ dịch và số heo phải tiêu hủy do bệnh DTHCP so với mức bình quân của giai đoạn 2020 - 2025.

Khi phát hiện heo mắc bệnh, nghi mắc bệnh hoặc chết bất thường, tổ chức lấy mẫu theo hướng dẫn chuyên môn để xét nghiệm, xác định nguyên nhân và có biện pháp xử lý phù hợp.

Tăng cường thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, kiểm soát người, phương tiện ra vào cơ sở chăn nuôi và kiểm soát việc mua bán, vận chuyển heo trên địa bàn.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về phòng, chống dịch bệnh

Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y và các nội dung của Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật giai đoạn 2026 - 2030

Rà soát tình hình chăn nuôi trên địa bàn; quản lý, cập nhật số lượng đàn gia súc, gia cầm, cơ sở chăn nuôi, cơ sở giết mổ, điểm tập kết, buôn bán động vật và sản phẩm động vật.

Phân loại các khu vực có nguy cơ cao để chủ động bố trí lực lượng, vật tư, hóa chất và các nguồn lực cần thiết phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh.

Giao phòng Kinh tế chủ trì phối hợp với Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, các tổ chức chính trị - xã hội, Trưởng các ấp và người chăn nuôi trong việc phát hiện, khai báo và xử lý dịch bệnh.

2. Chăn nuôi an toàn sinh học

Hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện các biện pháp an toàn sinh học phù hợp với quy mô chăn nuôi nông hộ, trang trại và điều kiện thực tế của địa phương.

Đối với chăn nuôi nông hộ, tập trung thực hiện quản lý con giống, thức ăn, nước uống, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, xử lý chất thải, xác động vật; kiểm

soát người và phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi.

Không sử dụng thức ăn thừa chưa qua xử lý theo quy định; kịp thời khai báo khi phát hiện vật nuôi ốm, chết bất thường.

Đối với cơ sở chăn nuôi trang trại, tăng cường cách ly, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, kiểm soát người và phương tiện ra vào, kiểm soát động vật trung gian truyền bệnh, truy xuất nguồn gốc và quản lý nội bộ về an toàn sinh học.

Định kỳ vệ sinh, tiêu độc, khử trùng tại cơ sở chăn nuôi, điểm tập kết, chợ, cơ sở giết mổ, phương tiện vận chuyển và các địa bàn có nguy cơ cao bằng vôi bột hoặc hóa chất khử trùng được phép sử dụng trong thú y.

Không đưa ra khỏi cơ sở chăn nuôi đang có dịch hoặc nghi có dịch con giống, thức ăn chăn nuôi, chất độn chuồng, chất thải, xác động vật, vật tư, dụng cụ và vật phẩm có nguy cơ mang mầm bệnh khi chưa được xử lý theo quy định.

3. Phòng bệnh bằng vắc xin

Tổ chức tiêm phòng theo kế hoạch, theo đợt, tiêm phòng bổ sung và giám sát sau tiêm phòng phù hợp với tình hình dịch tễ, nguy cơ dịch bệnh và điều kiện thực tế của xã.

Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên lựa chọn loại vắc xin phù hợp với từng đối tượng vật nuôi và tình hình lưu hành vi rút.

Việc tiêm phòng phải được thực hiện đồng thời với các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, giám sát dịch bệnh, kiểm soát vận chuyển, kiểm soát giết mổ và xử lý ổ dịch.

Căn cứ tình hình dịch bệnh, đặc điểm dịch tễ, nguồn lực của địa phương và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn, UBND xã xem xét, quyết định việc tổ chức tiêm phòng miễn phí đối với các loại vắc xin CGC, LMLM và DTHCP theo quy định.

4. Giám sát dịch bệnh

Tổ chức giám sát dịch bệnh dựa trên nguy cơ, tập trung tại các cơ sở chăn nuôi, chợ, điểm tập kết, cơ sở giết mổ, tuyến vận chuyển, khu vực có nguy cơ cao và các khu vực từng xảy ra dịch bệnh.

Thực hiện giám sát chủ động, giám sát bị động và giám sát sau tiêm phòng.

Theo dõi tình hình sức khỏe đàn vật nuôi; kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh, nghi mắc bệnh, chết bất thường.

Phối hợp với cơ quan chuyên môn chăn nuôi và thú y cấp trên trong việc lấy mẫu xét nghiệm, chẩn đoán, điều tra dịch tễ và xác định nguyên nhân gây bệnh.

Chủ cơ sở chăn nuôi, người chăn nuôi, thú y cơ sở và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm theo dõi, phát hiện và báo cáo kịp thời khi có dấu hiệu nghi ngờ dịch bệnh.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong cập nhật, quản lý và chia

sẽ dữ liệu về chăn nuôi, tiêm phòng và tình hình dịch bệnh.

5. Xử lý khi có dịch

Khi phát hiện ổ dịch phải tổ chức xử lý nhanh, kịp thời, triệt để theo quy định của pháp luật về thú y và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

Ưu tiên phát hiện sớm, xử lý ngay từ ổ dịch đầu tiên, không để dịch bệnh lây lan diện rộng, kéo dài.

Xác định nguyên nhân, truy xuất nguồn lây, phạm vi ổ dịch, khu vực có nguy cơ và triển khai các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp.

Tùy theo tình hình thực tế, thực hiện đồng bộ các biện pháp: cách ly động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh; lấy mẫu, xét nghiệm; tiêu hủy động vật mắc bệnh, sản phẩm động vật mang mầm bệnh; vệ sinh, tiêu độc, khử trùng; kiểm soát vận chuyển, kiểm soát giết mổ và quản lý sản phẩm động vật.

Tăng cường các biện pháp phòng bệnh tại khu vực giáp ranh, tuyến vận chuyển, đầu mối giao thông, cơ sở chăn nuôi quy mô lớn và các khu vực có nguy cơ cao.

Trường hợp dịch bệnh có nguy cơ lây lan diện rộng hoặc vượt khả năng xử lý của địa phương, UBND xã kịp thời báo cáo UBND tỉnh và cơ quan chuyên môn cấp trên để được hướng dẫn, hỗ trợ xử lý theo quy định.

6. Kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc vận chuyển động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn theo quy định.

Kiểm soát chặt chẽ hoạt động mua bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc, không qua kiểm dịch hoặc có nguy cơ mang mầm bệnh.

Rà soát, quản lý các cơ sở giết mổ trên địa bàn; tăng cường kiểm tra, phát hiện và xử lý các trường hợp giết mổ trái phép hoặc giết mổ không bảo đảm điều kiện vệ sinh thú y.

Kiểm soát chặt chẽ hoạt động giết mổ, chế biến, lưu thông và phân phối sản phẩm động vật.

Phối hợp thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm đối với sản phẩm động vật từ khâu giết mổ, lưu thông, phân phối đến tiêu thụ.

7. Xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh

Từng bước xây dựng, duy trì cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh phù hợp với điều kiện thực tế và định hướng phát triển chăn nuôi của xã.

Khuyến khích các cơ sở chăn nuôi, hợp tác xã, doanh nghiệp, cơ sở giết mổ chủ động tham gia xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh.

Lựa chọn các cơ sở, khu vực chăn nuôi có điều kiện phù hợp để tập trung hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện các tiêu chí an toàn dịch bệnh.

Bố trí nguồn lực và phân công trách nhiệm cụ thể cho các đơn vị liên quan trong việc thực hiện, giám sát và duy trì các tiêu chí an toàn dịch bệnh.

8. Chẩn đoán, xét nghiệm, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn trung ương, cơ sở nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp và các đơn vị có liên quan trong hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao kỹ thuật và ứng dụng công nghệ phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý chăn nuôi, thú y và phòng, chống dịch bệnh động vật; thực hiện cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và báo cáo theo quy định.

Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở chăn nuôi đầu tư ứng dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ sinh học, tự động hóa và các giải pháp kỹ thuật trong chăn nuôi an toàn sinh học, xử lý môi trường và kiểm soát dịch bệnh.

Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ làm công tác chăn nuôi và thú y, nhất là kỹ năng giám sát dịch bệnh, lấy mẫu, chẩn đoán, xét nghiệm, điều tra dịch tễ và ứng dụng khoa học, công nghệ trong phòng, chống dịch bệnh động vật.

Ưu tiên triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ thực tiễn phòng, chống dịch bệnh động vật tại địa phương; tập trung vào các giải pháp giảm nguy cơ phát sinh dịch bệnh, giảm thiểu thiệt hại kinh tế và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực chăn nuôi và thú y.

9. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi

Xây dựng nội dung truyền thông nguy cơ phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng loại hình truyền thông và từng bệnh. Tập trung vào nguy cơ xâm nhiễm, nguy cơ tái phát dịch bệnh, khai báo dịch bệnh, chăn nuôi an toàn sinh học, tiêm phòng, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng; xử lý xác động vật; không buôn bán, vận chuyển, giết mổ động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh và sản phẩm động vật không bảo đảm an toàn.

Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, nền tảng số và hệ thống thông tin cơ sở; khuyến khích xây dựng thông điệp ngắn, tài liệu trực quan, đối thoại cộng đồng và các hình thức truyền thông phù hợp với từng địa bàn, từng nhóm đối tượng.

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ quản lý, cán bộ chăn nuôi, thú y, khuyến nông, người chăn nuôi, người vận chuyển, buôn bán, giết mổ, kinh doanh sản phẩm động vật và các tổ chức, cá nhân có liên quan về giám sát, xử lý, điều tra ổ dịch, truyền thông nguy cơ và phối hợp liên ngành.

Đối với bệnh CGC, lồng ghép nội dung phòng ngừa phơi nhiễm ở người, truyền thông nguy cơ đối với sức khỏe cộng đồng và phối hợp liên ngành theo tiếp cận Một Sức khỏe; ưu tiên nhóm có nguy cơ phơi nhiễm nghề nghiệp và

nhóm có nguy cơ cao.

Cung cấp kịp thời thông tin về tình hình dịch bệnh, cung - cầu, giá cả và nguồn cung thực phẩm có nguồn gốc động vật trên thị trường, nhất là trong thời điểm xảy ra dịch bệnh, thiên tai hoặc sự cố an toàn thực phẩm, góp phần ổn định thị trường, tránh gây hoang mang cho người tiêu dùng và bảo đảm lợi ích hợp pháp của cơ sở sản xuất, kinh doanh hợp pháp.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật; lồng ghép từ kinh phí thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan.

Căn cứ nhiệm vụ được giao và khả năng cân đối ngân sách, UBND xã chủ động bố trí kinh phí, nhân lực, vật tư, hóa chất, phương tiện, trang thiết bị và huy động các nguồn lực hợp pháp để tổ chức thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch phòng, chống bệnh CGC, LMLM và DTHCP trên địa bàn xã.

Chủ trì tham mưu xây dựng kế hoạch hằng năm; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ tổng hợp và các đơn vị liên quan rà soát, thống kê, cập nhật số lượng đàn gia súc, gia cầm và các cơ sở chăn nuôi trên địa bàn.

Chủ trì hoặc phối hợp kiểm tra việc chấp hành các quy định về chăn nuôi, thú y, kiểm soát giết mổ, vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm.

Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên trong việc lấy mẫu xét nghiệm, điều tra dịch tễ, xác định nguyên nhân và xử lý ổ dịch.

Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về UBND xã và cơ quan chuyên môn cấp trên theo quy định.

Kịp thời tham mưu, đề xuất UBND xã cân đối, bố trí, đáp ứng kịp thời nhu cầu kinh phí phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm (có dự toán kinh phí thực hiện riêng).

2. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

Phối hợp với Phòng Kinh tế triển khai các biện pháp chuyên môn về phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn.

Thực hiện hoặc phối hợp thực hiện công tác tiêm phòng, giám sát dịch bệnh, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng theo kế hoạch và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

Theo dõi tình hình dịch bệnh tại các cơ sở chăn nuôi; kịp thời phát hiện và báo cáo các trường hợp vật nuôi mắc bệnh, nghi mắc bệnh hoặc chết bất thường.

Phối hợp lấy mẫu xét nghiệm, điều tra dịch tễ, xử lý ổ dịch theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn chăn nuôi và thú y.

Hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện các biện pháp an toàn sinh học, vệ sinh chuồng trại, quản lý thức ăn, nước uống, con giống, chất thải và xác động vật.

Phối hợp tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật phòng, chống dịch bệnh cho người chăn nuôi.

Phối hợp kiểm tra, giám sát hoạt động vận chuyển, mua bán, giết mổ động vật và sản phẩm động vật theo nhiệm vụ được giao.

3. Trạm Y tế xã

Tăng cường phối hợp với Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã để nắm bắt thông tin dịch bệnh, xử lý triệt để ổ dịch, triển khai các biện pháp ngăn ngừa và rút lấy nhiễm cho người, xây dựng thông điệp tuyên truyền về phòng tránh lây nhiễm vi rút cúm từ gia cầm, sử dụng gia cầm an toàn, không hoang mang, không tẩy chay sản phẩm gia cầm. theo dõi và lấy mẫu xét nghiệm người có nguy cơ nhiễm vi rút từ gia cầm.

4. Đề nghị ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức, chủ động phối hợp với UBND xã, Phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp và các áp triển khai thực hiện Kế hoạch.

Đẩy mạnh tuyên truyền lòng ghép phổ biến pháp luật và kiến thức về phòng, chống bệnh CGC, LMLM và DTHCP.

Vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học, tiêm phòng đầy đủ, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng và khai báo dịch bệnh.

Vận động người dân không buôn bán, vận chuyển, giết mổ động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh hoặc sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc, không bảo đảm an toàn.

Phối hợp giám sát cộng đồng, kịp thời thông báo cho cơ quan chức năng khi phát hiện động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, chết bất thường hoặc các hành vi vi phạm quy định về phòng, chống dịch bệnh.

5. Ban lãnh đạo các ấp

Tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nghiêm các quy định về chăn nuôi, thú y và phòng, chống dịch bệnh động vật.

Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ tổng hợp rà soát, thống kê, cập nhật số lượng đàn gia súc, gia cầm và tình hình chăn nuôi trên địa bàn ấp.

Vận động các hộ chăn nuôi thực hiện tiêm phòng đầy đủ, vệ sinh chuồng trại, tiêu độc, khử trùng và các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học.

Theo dõi, nắm tình hình dịch bệnh tại địa bàn; khi phát hiện động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, chết bất thường phải kịp thời báo cáo UBND xã, Phòng Kinh tế hoặc Trung tâm Dịch vụ tổng hợp.

Phối hợp với lực lượng chuyên môn trong việc khoanh vùng, giám sát, xử lý ổ dịch, tiêu độc, khử trùng và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

Vận động người dân không che giấu dịch bệnh, không tự ý vận chuyển, mua bán, giết mổ động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh và không vứt xác động vật chết ra môi trường.

5. Người chăn nuôi, người vận chuyển, buôn bán, giết mổ và tiêu thụ sản phẩm động vật

Chấp hành các quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y, an toàn sinh học, tiêm phòng, khai báo chăn nuôi, khai báo dịch bệnh, xử lý xác động vật, buôn bán, vận chuyển, giết mổ và tiêu thụ sản phẩm động vật.

Chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh thuộc trách nhiệm của mình.

Kịp thời thông báo cho UBND xã hoặc cơ quan chuyên môn khi phát hiện động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, dấu hiệu dịch bệnh hoặc các hành vi buôn bán, vận chuyển, giết mổ trái phép.

Phối hợp với cơ quan chức năng trong giám sát dịch bệnh, lấy mẫu xét nghiệm, điều tra dịch tễ, truy xuất nguồn gốc và xử lý các tình huống dịch bệnh.

Chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc che giấu dịch bệnh, không khai báo, cung cấp thông tin không trung thực hoặc thực hiện các hành vi làm lây lan dịch bệnh./.